TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 611/2018/QĐST –HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 13 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Chu Thị Bích Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Đỗ Phượng

2.Ông Dương Văn Xây

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 593/2018/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2018

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1981

HKTT: SN x, tổ Y, phường TV, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

Chỗ ở: SN X, tổ 1Z, phường ĐQ, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

Bị Đơn: Anh Nguyễn Hồ Ph, sinh năm 1977;

HKTT: SN x, tổ Y, phường TV, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Hồ Ph xác định tình cảm không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Trong quá trình chung sống Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Hồ Ph xác định vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Phương L sinh ngày 17/7/2012 và Nguyễn Ngân Gi sinh ngày 18/7/2014. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự:

Giao cho chị Nguyễn Thị Đ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Phương L, sinh ngày 17/7/2012, Nguyễn Ngân Gi sinh ngày 18/7/2014 đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Ph cho đến khi chị Đ có yêu cầu.

Anh Ph có quyền đi lại, thăm và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

2.4. Về Án phí: Chị Nguyễn Thị Đ phải chịu 300.000đ (Ba trăm ghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng phí 300.000đ theo biên lai số 0006693 ngày 09/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

**** Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THA dân sự TP. Thái Nguyên;
- UBND P. Trưng Vương, TP. Thái Nguyên;
- Lưu: VP, HS.

Chu Thị Bích Hiền